

Mỹ Tú, ngày 23 tháng 10 năm 2020

Số: 169/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 234/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trương Thị T.**

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh **Lê Văn C.**

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Lê Văn C công nhận quan hệ giữa anh, chị không phải là quan hệ vợ chồng.

2.2. Về con chung:

- Chị Trương Thị T và anh Lê Văn C đồng ý giao con chung tên Lê Thị Ngọc D, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2004 cho chị Trương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi tròn 18 (mười tám) tuổi.

- Anh Lê Văn C không cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Lê Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Trương Thị T và anh Lê Văn C tự thỏa thuận với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Trương Thị T và anh Lê Văn C thống nhất với nhau là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí sơ thẩm: Chị Trương Thị T đồng ý chịu 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm trong vụ án ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006137 ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; Trả lại cho chị T là 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm. Chị T đã nộp xong án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thanh Nhanh